

Số: 423 /TB-BVNTW

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v: Mời báo giá cung cấp "Dịch vụ chăm sóc duy trì - cắt tỉa cây xanh năm 2026-2028 tại Bệnh viện Nhi Trung ương"

Kính gửi: Quý công ty/Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhi Trung ương đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán "Dịch vụ chăm sóc duy trì - cắt tỉa cây xanh năm 2026-2028 tại Bệnh viện Nhi Trung ương". Nội dung cụ thể như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn vị: Bệnh viện Nhi Trung ương.
- Địa chỉ: Số 18/879 đường La Thành, phường Láng, thành phố Hà Nội.

2. Hồ sơ báo giá hợp lệ bao gồm:

- Hồ sơ pháp lý của doanh nghiệp (Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động, xác nhận mã ngành nghề đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật);

- Báo giá theo **Mẫu báo giá** tại **Phụ lục định kèm** Thông báo này;
- Báo giá trọn gói (giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, các chi phí khác,... phù hợp với quy định của pháp luật, có tính cạnh tranh);
- Gửi báo giá trong thời hạn quy định tại Thông báo này;
- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận báo giá;

3. Thời gian nộp báo giá, hình thức gửi báo giá và nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá:

a) Thời hạn nộp báo giá: 10 ngày, từ ngày đăng thông báo đến 16 giờ 30 phút ngày 20/10/2025

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên có thể không được xem xét)

b) Hình thức gửi báo giá: Nộp trực tiếp Bản giấy báo giá tại nơi tiếp nhận theo Thông báo (Đại diện đơn vị nộp báo giá có giấy giới thiệu, căn cước công dân, số điện thoại liên hệ).

c) Nơi tiếp nhận hồ sơ bảo giá:

- Văn thư Bệnh viện – Tầng 3 nhà A (Nhà 15 tầng) Bệnh viện Nhi Trung ương. Địa chỉ: 18/879 đường La Thành, phường Láng, thành phố Hà Nội.

- Số điện thoại: 024.627.38886 (Nhân viên Vũ Mai Quý).

Lưu ý: Báo giá phải được người có thẩm quyền ký trực tiếp trên văn bản giấy, khi ký văn bản dùng bút có mực màu xanh, không dùng các loại mực dễ phai hoặc dùng dấu chữ ký khắc sẵn của người có thẩm quyền để ký báo giá.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCQT (01).



Trần Minh Điện

PHỤ LỤC 01 – MẪU BẢO GIÁ

**TÊN ĐƠN VỊ
CUNG CẤP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng 10 năm 2025

BÁO GIÁ

Cung cấp Dịch vụ chăm sóc duy trì - cải tạo cây xanh năm 2026-2028 tại Bệnh viện Nhi Trung ương

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Trung ương

".....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại...., số đăng ký kinh doanh.... được cấp bởi...."

Căn cứ Thông báo mời báo giá số 44/UTB-BVNTW ngày 40/10/2025 của Bệnh viện Nhi Trung ương và khả năng cung cấp, chúng tôi xin gửi báo giá Dịch vụ chăm sóc duy trì - cắt tỉa cây xanh năm 2026-2028 tại Bệnh viện Nhi Trung ương theo yêu cầu của Quý Bệnh viện. Chúng tôi cam kết cung cấp toàn bộ danh mục dịch vụ đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của Bệnh viện.

Đoàn vi - Đóng

Chúng tôi cam kết cung cấp toàn bộ các hạng mục, khối lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật đảm bảo tuân thủ các nội dung đáp ứng yêu cầu của Quý Bệnh viện, cụ thể :

I. Hạng mục chăm sóc, duy trì cắt tỉa cây cảnh, cây xanh, thảm cỏ cây trồng viền, hàng rào ngoại cảnh

Số	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
I	Khu vực Trung tâm sơ sinh			
1	Khóm hoa ngũ sắc, cây bông, vạn niên thanh	m2	20	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật, cắt tỉa, nhặt cỏ dại, vệ sinh, thay thế khi cây hỏng.
II	Khu vực Cấp cứu chống độc			
1	Thảm cỏ nhung, cây bông, cỏ lá tre	m2	176	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
2	Cây trồng viền	m2	48	
3	Cây trồng khóm (Cây Ngâu)	Cây	14	
III	Khu vườn hoa nhà Tâm linh			
1	Thảm cỏ lá tre	m2	1.000	
2	Cây thảm (Chuỗi ngọc)	m2	30	
3	Cây trồng thảm (Tai tượng)	m2	10	
4	Cây đường viền (Bông nở)	m2	30	
5	Cây trồng khóm (Cây Ngâu)	Khóm	6	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
6	Cây leo (hoa Zum)	Cây	3	
7	Cây hoa (Hoa hồng)	Cây	7	
8	Cây trồng (Hoa giấy)	Chậu	5	
9	Cây Nhài tây trồng viền, cây Mai vạn phúc	Cây	50	
10	Cây Cỏ tóc tiên	m2	70	
11	Bồn trồng hoa trung tâm (hoa trang trí theo mùa)	m2	23	Trồng mới cây hoa theo mùa như Cúc vạn thọ, Xác pháo, Phong lư, Lan ý; tối thiểu thay loại hoa 5 lần/năm.Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
IV	Khu vực bãi xe ô tô sau Nhà Tâm linh, trạm bom			

Số	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
1	Cây trồng viền	m2	3	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật, cắt tỉa, nhặt cỏ dại, vệ sinh, thay thế khi cây hỏng.
2	Cây trồng đơn lẻ (Ngâu)	Cây	3	
V	Mặt trước Trung tâm Quốc tế			
1	Thảm cỏ nhung	m2	150	
2	Cây trồng thảm	m2	40	
3	Cây đường viền	m2	10	
4	Cây trồng khóm (cây Hồng lộc)	Khóm	30	
5	Cây trồng (hoa Mô két, Thiên điểu)	m2	130	Cây cao 30-35cm mật độ cây 15-17 cây/m2. Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
VI	Mặt trước phòng Công tác xã hội			
1	Cây trồng thảm quanh các góc	m2	12	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
VII	Khu Khám và Điều trị 24h - Vườn hoa dài phun nước			
1	Thảm cỏ lâng lạc	m2	90	
2	Cây trồng thảm thân bò (Tin tố cánh, Dạ yến thảo)	m2	40	
3	Cây trồng đường viền (Chuỗi ngọc, Nguyệt quế)	m2	3	
4	Cây trồng đơn lẻ (Hồng lộc, Ngưu)	Khóm	9	
5	Cây trồng khóm (Cọ)	Khóm	2	
VIII	Khu Khám và Điều trị 24H – sân thể thao Pickleball			
1	Cây trồng thảm thân đứng (Bạch trinh, Ngọc bút)	m2	170	
2	Cây trồng khóm (Cây ngâu, Ngũ gia bì)	Khóm	7	
3	Cây Hoa hồng	Cây	4	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.

Số	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
IX	Bồn cây quanh bãi đỗ xe ô tô nhân viên (trước khoa Tâm thần+khám và ĐT 24H)			
1	Cây trồng thảm bờ (Thiên thanh, Dạ yến thảo, Muồng nhặt)	m2	60	
2	Cây trồng thảm đứng (Hoa giấy)	m2	70	
3	Cây trồng thảm (Nguyệt quế)	m2	32	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
4	Thảm cỏ lá tre	m2	30	
5	Cây trồng khóm	Khóm	7	
X	Khu Hội trường J			
1	Bồn trồng thảm cây Dạ yến thảo	m2	53	
2	Bồn trồng thảm cây Trinh nữ, Sao biển	m2	20	
3	Cây đường viền (Chuỗi ngọc)	m2	14	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
4	Bồn trồng thảm cây Mô két, Thiên diều	m2	34	
5	Bồn trồng thảm cây thân bò (Thiên thanh)	m2	26	
6	Cây trồng trước cửa hội trường (Hoa Mô két, Dạ yến thảo)	m2	98	Cây cao 30-35cm mật độ cây 15-17 cây/m2. Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
XI	Hàng rào sân chơi khoa khám sảnh C			
1	Cây trồng thảm (Nguyệt quế)	m2	30	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
XII	Tiêu cảnh sảnh D khoa khám bệnh			
1	Cây cảnh trồng khóm (Nhài Tây)	Khóm	2	
2	Cây Thiên tuế	Cây	2	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
3	Cây trồng thảm (Cỏ bạch chỉ)	m2	20	
4	Hoa Hồng môn, Hoa xác pháo, Hoa Phong lữ, Hoa Mai địa thảo hoặc hoa theo mùa	m2	20	Cây cao 8-10cm mật độ 35-37 cây/m2. Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.

N/✓

Số	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
XIII	Khu nhà vệ sinh công cộng sau nhà K			
1	Cây trồng thảm thân đứng (trúc quản tử)	m2	5	
2	Cây trồng thảm (Mẫu đơn, tia tô cảnh)	m2	3	
3	Cây trồng thảm thân bò (Cỏ lác)	m2	20	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
4	Cây trồng khóm (Ngâu)	Khóm	1	
XIV	Sảnh lối lên hậu cần			
1	Cây trồng thảm (Cỏ lá lác, Cỏ nhung, Sao biển)	m2	80	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
XV	Hai bên lối lên sảnh Cấp cứu chống độc			
1	Cây trồng thảm (Bạch trinh)	m2		
2	Thảm cỏ nhung	m2		
3	Cây trồng thảm (ngũ sắc)	m2		
XVI	Nhà cầu tầng 1 khu nối tòa K với phòng Khám Chuyên khoa			
1	Cây hoa Nhài tây trồng viên			
2	Cây Mai vạn phúc			
3	Cây Lưỡi hổ			
4	Cỏ Bạch chỉ			
5	Cây Bạch trinh			
XVII	Lối đi trên mái từ nhà A sang nhà K: Cỏ lá lác	m2	117	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
XVIII	Lối đi trên mái từ nhà A sang nhà B: Cỏ lá lác	m2	117	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.

Số	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
XIX	Tường hàng rào từ cổng số 3 đến Nhà vệ sinh công cộng			
1	Trúc quân tử (cao 2m)	Cây	1000	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
2	Thảm cỏ lá tre	m2	56	
XX	Bản cây khu vực sân chơi nhà P (khoa khám bệnh Da khoa)			
1	Cau hawai	khóm	02	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng đậm, thay thế khi cây hỏng.
2	Ngâu	cây	02	
3	Lan dây nhện	m2	50	
Nhiệm thu chất lượng dịch vụ hàng tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Bãi cỏ xanh, bằng phẳng, cỏ sinh trưởng phát triển tốt, chiều cao cỏ đạt từ 7-10(cm), được xén phẳng, tròn đều theo mép vỉa, vắng đất. Bãi cỏ không loang lổ, không có cây dại, không sâu bệnh, không có rác tồn, gạch đá.. - Cây trồng viền hàng rào liên tục, không đứt đoạn, màu sắc tự nhiên, đảm bảo độ cao, chiều rộng theo yêu cầu của Bệnh viện, không sâu bệnh, không có rác... - Cây trồng mảng, cây trồng khóm, cây hoa lưu niêm màu sắc tự nhiên, không rỗng, hỏng, không bị sâu bệnh, đảm bảo độ cao tối thiểu theo yêu cầu của Bệnh viện, toàn mảng không nhấp nhô, gốc cây không có rác, cỏ cây dại... - Cây cảnh đơn lẻ khoẻ, có độ cao phù hợp tuỳ theo đặc điểm sinh học từng chủng loại, hài hòa với cảnh quan, cây không bị sâu bệnh, không bị gãy cánh, ngọn, lá tươi có màu sắc xanh tự nhiên, không có lá úa, vắng đất quanh gốc cây tròn đều, hõm phản gốc cây để giữ ẩm, gốc cây không có rác, cỏ cây dại. 			

II. Hạng mục thuê chậu cây cảnh, chăm sóc, duy trì đặt trong sảnh, hành lang các tòa nhà

Số	Danh mục	Kích thước chậu sứ (cm)		Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
		Đường kính (Φ)/chiều cao chậu (H)	Chiều cao cả chậu + cây			
1	Cây Thiết mộc lan	Φ 50; H 45	1.5-1.7(m)	Chậu cây	64	<ul style="list-style-type: none"> - Chậu trồng chất liệu sứ, màu trắng; đĩa nhựa lót chậu màu trắng; - Cây cảnh trồng chậu đúng chủng loại, đáp ứng theo yêu cầu;
2	Cây Kim tiền	Φ 50; H 45	70 -90(cm)	Chậu cây	50	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì, chăm sóc: Cắt tỉa cảnh, uốn sinh, tạo dáng cây cảnh tạo dáng đẹp, phù hợp cảnh quan. Cắt xén cỏ, nhổ cỏ dại (nếu có); Tưới nước, bón phân thích hợp cho từng chủng loại cây;
3	Cây Vạn niên thanh	Φ 50; H 45	1.5-1.7(m)	Chậu cây	82	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sâu, bệnh của cây và phun thuốc diệt sâu, bệnh (nếu có) và kịp thời điều trị. Khi cây hỏng, héo úa cần thay thế cây đúng chủng loại và kích thước như ban đầu trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Bệnh viện.
4	Cây Cau vàng	Φ 50; H 45	70 -90(cm)	Chậu cây	20	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ chậu khuôn đúc xi măng cao cấp - Chăm sóc duy trì: Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật. Nhật cỏ dại, vệ sinh, cắt tỉa hoa tàn và lá vàng úa cho ang hoa luôn tươi đẹp. Khi hoa tàn cần phải nhổ cây thay hoa mới theo mùa.
5	Cây Hạnh phúc	Φ 50; H 45	70 -90(cm)	Chậu cây	15	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ chậu khuôn đúc xi măng cao cấp - Chăm sóc duy trì: Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật. Nhật cỏ dại, vệ sinh, cắt tỉa hoa tàn và lá vàng úa cho ang hoa luôn tươi đẹp. Khi hoa tàn cần phải nhổ cây thay hoa mới theo mùa.
6	Ang hoa Hiện đang yêu cầu nhà thầu trồng cây Chuỗi ngọc ngoài viền và trồng, thay thế hoa theo mùa	Φ 80; H 70	80 - 82 (cm)	Bộ (gồm chân + chậu + cây hoa theo mùa)	45	<ul style="list-style-type: none"> - Cây hoa được trồng theo kiểu nanh sầu (so le). Mật độ trồng phụ thuộc vào chiều cao và tán cây hoa đảm bảo hài hòa tươi sắc. - Trồng thay cây hoa theo mùa: hoa Xác pháo, Hồng môn, Cúc vạn thọ, Hoa hải đường...thay hoa mới 2 tháng/lần đối với mùa hè và mùa thu (6 tháng) và 3 tháng/lần đối với các mùa còn lại (6 tháng) hoặc theo yêu cầu của công tác chung của Bệnh viện không quá 5 lần/1 năm
Tổng cộng					276	

III. Hạng mục cắt tỉa, chăm sóc duy trì cây xanh bóng mát, giàn hoa giấy

1. Yêu cầu đối với giàn hoa giấy

	Vị trí	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
Giàn hoa giấy	Viện nghiên cứu (Tòa nhà các bộ môn)	m ²	60	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì, chăm sóc: Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật; nhặt cỏ dại, vệ sinh thường xuyên xung quanh gốc, thu dọn cỏ, cây dại tập kết đúng nơi quy định và thu dọn sạch sẽ sau khi hoàn thành công việc.
	Gara ô tô Bệnh viện	m ²	170	
	Tường lối vào khu tập kết rác thải	m ²	60	
	Phòng công tác xã hội	m ²	30	
Tổng cộng		m ²	320	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu sửa tán, cắt cành tối thiểu 2 lần/1 năm, đặc biệt thực hiện trước mùa mưa bão: Sửa cây tạo tán, cắt sửa cành khô, cành nhánh chết tạo sự thông thoáng cho dân, kích thích sự phát triển của mầm, nhánh con, cây không bị sâu bệnh...
<p>Yêu cầu nghiệm thu chất lượng dịch vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây sinh trưởng phát triển tốt, có dáng đẹp, cân đối, lá xanh tự nhiên, cho hoa sai quanh năm. Các cành đan xen nhau tạo thành độ phủ rộng và bóng râm tạo bầu không khí xanh sạch; - Vùng đất quanh gốc cây tròn đều, bùn phân gốc cây để giữ ẩm, gốc cây không có rác, cỏ cây dại, cây không bị sâu bệnh 				

2. Yêu cầu đối với cây xanh bóng mát:

Số tự	Danh mục dịch vụ	Kích thước cây		Đơn vị tính	Số lượng
		Đường kính (Φ; cm)	Chiều cao (m)		
1	Nhóm 1 – Cây xanh bóng mát (Cây lan trắng, Vú sữa, Tường vi)	Φ (05-15)	07-09	Cây	47
2	Nhóm 2 – Cây xanh bóng mát (Cây Nhài tây, Phi lao, Bằng lăng, Lan trắng, Nhuông, Vú sữa, muồng, Đại trắng, Giáng hương, Ngâu, Nhẵn, Sầu, hoa Bùn, Lộc vừng)	Φ (10-20)	04-10	Cây	80
3	Nhóm 3 – Cây xanh bóng mát (Cây chèo, Nhài tây, Đại đà, Phi lao, Bằng lăng, Lan tây, Nhuông, Vú sữa, Sưa trắng, Phượng vỹ, Sao đen, Sì, Sầu)	Φ (20-35)	07-15	Cây	57
4	Nhóm 4 – Cây xanh bóng mát (Cây Lộc vừng, Bằng lăng, Chèo, Téch, Nhuông, Sưa trắng, Phượng vỹ, Muồng đen, Sầu)	Φ (20-35)	15-20	Cây	10
5	Nhóm 5 – Cây xanh bóng mát (Cây Nhài tây, Phi lao, Bằng lăng, Lan trắng, Nhuông, Vú sữa, Muồng, Đại trắng, Giáng hương, Ngâu)	Φ (35-45)	10-20	Cây	25
6	Nhóm 6 – Cây xanh bóng mát (Cây chèo, cây Lan tây vàng, cây Phượng Vỹ, cây Muồng đen)	Φ (45-60)	14-20	Cây	27
7	Nhóm 7 – Cây xanh bóng mát (Cây Phượng vỹ, Cây Chèo, Muồng đen, Da lan, Muồng vàng)	Φ (75-85)	14-16	Cây	5
8	Nhóm 8 – Cây Dừa, Cây Cọ	Φ (05-10)	10-15	Cây	22
9	Nhóm 9 – Cây Dừa, Cây Cọ	Φ (14-16)	14-16	Cây	3
10	Nhóm 10 – Cây Dừa, Cọ	Φ (25-30)	14-16	Cây	14
Tổng cộng				Cây	290

3. Yêu cầu đối với hạng mục sửa tán, cắt cành to, thu gom cành lá vận chuyển đi đối với các cây xanh bóng mát, giàn hoa giấy

- Tần suất cắt tỉa thực hiện tối thiểu 2 lần/1 năm, cụ thể:

+ Mùa đông khi cây ngừng sinh trưởng: Sửa lại tán cây để đảm bảo chiều cao đúng quy cách và loại bỏ các cành mọc lệch tán. Bôi keo liền sẹo đối với vết cắt, vết lồi lõm. Đề cây đảm bảo này lọc vào mùa xuân.

+ Trước mùa mưa bão: Cắt tỉa cành lá, cành quá dài, kết hợp hạ ngọn cây để giới hạn chiều cao, tránh việc đổ cây, gãy cành trong mùa mưa bão

- Các nội dung yêu cầu khi thực hiện sửa tán, cắt cành:

+ Lập kế hoạch, tiến độ, thời gian thực hiện gửi Chủ đầu tư để phối hợp giám sát, kiểm tra, nghiệm thu theo quy định;

+ Phối hợp với Chủ đầu tư, đơn vị giám sát để phân luồng giao thông chống ách tắc cục bộ, đảm bảo an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông;

+ Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, các dụng cụ cần thiết và phù hợp theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động để thực hiện yêu cầu công việc như dây an toàn, bảo hộ lao động (quần áo, giày, mũ, găng tay, kính..), biển báo, băng đỏ, cờ, còi; dụng cụ cắt, pha, dọn cành (cưa máy, cưa tay); dụng cụ kiểm tra điện (bút thử điện, kìm điện) dây thừng để treo, kéo cành, xe nâng, xe ô tô vận tải phục vụ thu hồi gỗ, cùi, cành lá, ...

+ Giải phóng mặt bằng, di dời phương tiện, tài sản, hướng dẫn mọi người ra khỏi phạm vi khu vực cắt tỉa, đặt biển báo thi công, cảng dây, rào chắn để giới hạn khu vực thi công. Có phương án bảo vệ tài sản xung quanh khu vực thi công nếu không thể di dời ra khỏi phạm vi thi công.

+ Tiến hành cắt sửa theo quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông.

+ Pha, dọn cành cắt dưới mặt đất: nhanh chóng dọn dẹp vào vị trí tập kết, thu dọn cành lá, gỗ, cùi bóc xếp lên ô tô vận chuyển tập kết về nơi quy định; đảm bảo giao thông và tránh ứn tắc cục bộ. Thu dọn, vệ sinh trả lại mặt bằng sau khi thi công;

+ Thông báo đến đơn vị kiểm tra nghiệm thu và dỡ bỏ biển cảnh giới tại khu vực cắt tỉa cây để cho mọi hoạt động trở lại bình thường

IV. Yêu cầu chung đáp ứng

1. Chúng tôi cam kết đáp ứng tuân thủ nội dung, quy định:

- Độ tuổi và số giờ làm việc của công nhân đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019; Công nhân được trang bị đầy đủ trang phục bảo hộ lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động (mũ, găng tay, giày, biển tên có dán ảnh deo trong quá trình làm việc tại Bệnh viện). Trên trang phục bảo hộ lao động có in thêu thông tin cơ bản của đơn vị cung cấp dịch vụ; Chịu trách nhiệm hoàn toàn trong bất cứ tai nạn nào liên quan đến quá trình làm việc tại Bệnh viện.

- Bố trí công nhân có kinh nghiệm, đã được tập huấn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và phải tuyệt đối chấp hành quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy, nội quy, quy định của Bệnh viện trong suốt quá trình thực hiện công việc;

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Bệnh viện và Pháp luật về chất lượng dịch vụ; bồi thường thiệt hại do sử dụng vật liệu không rõ nguồn gốc, không đúng chủng loại, do công nhân của đơn vị gây ra ánh hướng đèn tài sản, gây ô nhiễm môi trường, và các hành vi khác gây thiệt hại uy tín, danh tiếng của Bệnh viện;

2. Bảng thời gian thực hiện dịch vụ đáp ứng

- Vệ sinh thảm cỏ, vệ sinh gốc cây: Thời gian, số lần thực hiện phù hợp với yêu cầu duy trì, chăm sóc đáp ứng yêu cầu thảm cỏ, gốc cây luôn xanh sạch đẹp.

+ Sáng: Từ 07giờ00 phút đến 11giờ30 phút (từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần)

+ Chiều: Từ 13giờ30phút đến 16giờ30 phút (từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần)

- Tưới cây: số lần tưới thực hiện tùy vào điều kiện thời tiết và đáp ứng yêu cầu sinh trưởng và phát triển của cây.

+ Sáng: thực hiện xong trước 7giờ30

+ Chiều: thực hiện sau 16h30 đến 18h00

- Đối với các yêu cầu công việc khác (cắt tỉa, bón phân...): Thời gian, số lần thực hiện phù hợp với yêu cầu kỹ thuật duy trì, chăm sóc đáp ứng yêu cầu cây sinh trưởng phát triển tốt, phù hợp cảnh quan bệnh viện.

• Sáng: Từ 07giờ00phút đến 11giờ30phút

• Chiều: Từ 13giờ30 phút đến 16giờ30phút

- Đối với các ngày lễ, ngày tết làm theo lịch do Bệnh viện thông báo

- Báo giá có hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày 20/10/2025.
- Hồ sơ kèm theo báo giá:
 - + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã ngành nghề
 - + Giấy giới thiệu + CCCD của người nộp báo giá.

....., ngày tháng 10 năm 2025

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)